TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/DS-ST
Ngày: 07 - 3 - 2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Được

2. Ông Nguyễn Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Lợi – Kiểm sát viên

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 303/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh. Địa chỉ trụ sở: số 2814 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thạnh, thành phố LX, tỉnh AG.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Vi Tân – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Long Hồ - Chức vụ: Phó Giám đốc Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh; địa chỉ: 86 đường Lê Duẫn, khóm Đông Thịnh 9, phường Mỹ Phước, thành phố LX, tỉnh AG (văn bản ủy quyền số 44/QTD.22 ngày 05/9/2022); (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1959; địa chỉ: ấp An Quới, xã Hòa Bình, huyện CM, tỉnh AG (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1968; địa chỉ: ấp An Quới, xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1963; địa chỉ: ấp An Quới, xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn do ông Nguyễn Long Hồ đại diện trình bày:

Ngày 30/7/2021, giữa Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh và ông Nguyễn Văn S có xác lập Hợp đồng tín dụng số 153.B21/HĐTD, để cho ông Nguyễn Văn S vay số tiền 540.000.000 đồng, mục đích vay: Sản xuất nông nghiệp, mua bán lúa; thời hạn vay 12 tháng (từ ngày 30/7/2021 đến ngày 30/7/2022); lãi suất: 12%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Để đảm bảo cho khoản vay này thì ông Nguyễn Văn S có ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 173.B19/HĐTC ngày 20/6/2019 với Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh để thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00279QSDĐ/mB; thửa số 204, 207, 206; tờ bản đồ số 14 với diện tích 9.980m^2 do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới cấp ngày 27/9/1993 cho ông Nguyễn Văn S, Hợp đồng thế chấp đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn S đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận, mặc dù đã nhiều lần Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh yêu cầu trả nợ nhưng ông S vẫn không thực hiện. Nên Qũy tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng số tiền vốn, lãi tạm tính đến ngày 07/3/2023, là 630.010.000 đồng. Trong đó: gốc là 540.000.000 đồng; lãi trong hạn là 34.087.000 đồng; lãi quá hạn là 55.923.000 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 08/3/2023 cho đến khi trả xong nợ.

Đồng thời, duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 173.B19/HĐTC ngày 20/6/2019 được ký kết giữa Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh với ông Nguyễn Văn S để đảm bảo thi hành án.

** Bị đơn ông Nguyễn Văn S vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 14/02/2023, ông S trình bày:*

Ngày 30/7/2021, ông S có ký Hợp đồng tín dụng số 153.B21/HĐTD với Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh để vay số tiền 540.000.000 đồng; mục đích vay: là để sản xuất nông nghiệp, mua bán lúa; việc mua bán này không đăng ký kinh doanh. Để bảo đảm cho khoản vay này thì ông S có thế chấp giấy chứng quyền sử dụng số 00279QSDĐ/mB, ngày 27/9/1993; thửa số 204, 207, 206, tờ bản đồ số 14, với diện tích 9.980m^2, do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới cấp cho ông Nguyễn Văn S theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số

173.B19/HĐTC ngày 20/6/2019 giữa Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh với ông Nguyễn Văn S. Từ khi vay cho đến nay, do hoàn cảnh khó khăn nên ông S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh theo hợp đồng tín dụng đã ký. Nay Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh khởi kiện thì ông S đồng ý trả nợ, trường hợp ông không có khả năng thanh toán nợ thì ông đồng ý để cho Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp mà ông S ký với Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh để thu hồi nợ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn G vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 14/02/2023 trình bày:* Ông G là em ông S, nguồn gốc đất mà ông S thế chấp cho Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh là của cha mẹ để lại. Từ khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến nay, ông S không trực tiếp canh tác mà cho ông thuê lại, thời hạn thuê là 01 năm, tiền thuê đất 35.000.000 đồng/năm. Nay Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh yêu cầu ông S trả nợ thì ông không có ý kiến, trường hợp Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh có yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là phần diện tích đất mà ông G thuê của ông S để thu hồi nợ thì ông G đồng ý trả lại đất cho ông S để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng. Đối với hợp đồng thuê đất thì ông G và ông S tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn R vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 14/02/2023 trình bày:* Ông R là anh của ông S, ông G nguồn gốc đất mà ông S thế chấp cho Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh là của cha mẹ để lại. Đến năm 1993 ông Nguyễn Văn S có làm thủ tục kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau đó, ông S có cho ông G thuê đất, tiền thuê đất hàng năm ông G đưa cho ông R. Nay Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh yêu cầu ông Nguyễn Văn S trả nợ thì ông không có ý kiến, trường hợp Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh có yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án ông S không có ý kiến.

Tại phiên tòa,

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Long Hồ vẫn giữ nguyên ý kiến quan điểm trình bày. Bổ sung yêu cầu tính lãi suất quá hạn đối với số tiền vốn, lãi ông S vay đến ngày 07/3/2023 là 630.010.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn S; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn G, ông Nguyễn Văn R có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã làm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án:

- Công nhận hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản giữa Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh với ông Nguyễn Văn S.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh.

Buộc ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh số tiền tạm tính đến ngày 07/3/2023 là 630.010.000 đồng. Trong đó:

- Vốn gốc là 540.000.000 đồng;

- Tiền lãi tạm tính đến ngày 07/3/2023 là 90.010.000 đồng, gồm:

+ Tiền lãi trong hạn là 34.087.000 đồng;

+ Tiền lãi quá hạn là 55.923.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn S phải chịu lãi phát sinh kể từ ngày 08/3/2023 theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 153.B21/HĐTD ngày 30/7/2021 trên phần vốn gốc cho đến khi trả xong nợ.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 173.B19/HĐTC ngày 20/6/2019 được ký kết giữa Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh với ông Nguyễn Văn S để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Giao dịch dân sự được xác lập giữa Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh với ông Nguyễn Văn S thông qua hợp đồng tín dụng số 153.B21/HĐTD ngày 30/7/2021 nên quan hệ tranh chấp phát sinh là "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

[1.2] Trong giao dịch dân sự giữa các bên, chủ thể tham gia giao dịch có 01 bên (ông Nguyễn Văn S) không có đăng ký kinh doanh nên là tranh chấp về dân sự. Đồng thời, ông Nguyễn Văn S (bị đơn) có nơi cư trú tại xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Đối với bị đơn không có yêu cầu phản tố và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[1.4] Bị đơn ông Nguyễn Văn S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn G, ông Nguyễn Văn R có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.5] Tại phiên tòa, Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh bổ sung yêu cầu khởi kiện về việc buộc ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ trả số tiền lãi quá hạn tính đến ngày 07/3/2023 là 55.923.000 đồng. Xét thấy, việc bổ sung yêu cầu

khởi kiện của Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu, căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc bổ sung yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh để xem xét, giải quyết trong vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh về việc buộc ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ trả nợ tổng số tiền tạm tính đến ngày 07/3/2023 là 630.010.000 đồng, trong đó: tiền vốn vay là 540.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 34.087.000 đồng, tiền lãi quá hạn là 55.923.000 đồng và lãi suất phát sinh kể từ ngày 08/3/2023 theo Hợp đồng tín dụng số 153.B21/HĐTD ngày 30/7/2021 trên phần vốn gốc cho đến khi trả xong nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn S thừa nhận có ký Hợp đồng tín dụng số 153.B21/HĐTD ngày 30/7/2021 với Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh, hiện nay vẫn còn nợ số tiền vay như trình bày của Quỹ tín dụng và thừa nhận có việc ông S thế chấp giấy chứng quyền sử dụng số 00279QSDĐ/mB, ngày 27/9/1993; thửa số 204, 207, 206, tờ bản đồ số 14, với diện tích 9.980m^2, do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới cấp cho ông Nguyễn Văn S để đảm bảo cho hợp đồng vay vốn và vẫn còn nợ vốn cùng lãi phát sinh như đại diện Quỹ tín dụng Mỹ Thạnh trình bày. Do đó, đây là sự việc được đương sự thừa nhận thuộc tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Như vậy, việc ông S không thanh toán nợ là vi phạm nghĩa vụ hợp đồng nên yêu cầu của Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466 và khoản 5 Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được HĐXX chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu của Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh về việc duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 173.B19/HĐTC ngày 20/6/2019 được ký kết giữa Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh với ông Nguyễn Văn S đối với diện tích 9.980m^2, thửa số 204, 207, 206, tờ bản đồ số 14 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00279QSDĐ/mB do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới cấp ngày 27/9/1993 cho ông Nguyễn Văn S nhằm đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ của ông S.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 20/6/2019 đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật. Do đó, yêu cầu duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 173.B19/HĐTC ngày 20/6/2019 được ký kết giữa Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh với ông Nguyễn Văn S của Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh phù hợp Điều 293, 299, 317, 318, 319, 320, 323 và 325 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3] Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ông Nguyễn Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Về chi phí tố tụng khác: Do yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn S phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo Điều 157 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh đã tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền 1.000.000 đồng nên ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ trả lại cho Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh số tiền này.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 26, 30, 35, 39, 147, 157, 158, 227, 244, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 280, 293, 299, 317, 318, 319, 320, 323, 357, 463, 466, 470 và 615 Bộ luật Dân sự 2015;

Điều 91 và 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh.

Buộc ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh nợ vốn và lãi của khoản vay như sau:

Vốn gốc: 540.000.000 (năm trăm bốn mươi triệu) đồng.

Tiền lãi tính đến ngày 07/3/2023 là 90.010.000 (chín mươi triệu, không trăm mười nghìn) đồng và tiền lãi phát sinh đối với số dư nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho vay số 153.B21/HĐTD ngày 30/7/2021 kể từ ngày 08/3/2023 cho đến khi ông Nguyễn Văn S thanh toán xong nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh thì lãi suất mà ông Nguyễn Văn S phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh.

[2] Trường hợp ông Nguyễn Văn S không thanh toán nợ hoặc thanh toán nợ không đầy đủ thì Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 173.B19/HĐTC ngày 20/6/2019 được Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình chứng nhận cùng ngày 20/6//2019 với tài sản đảm bảo là quyền sử dụng số số 00279QSDĐ/mB, ngày 27/9/1993; thửa số 204, 207, 206, tờ bản đồ số 14, với diện tích 9.980m^2, do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới cấp cho ông Nguyễn Văn S.

Trường hợp tài sản bảo đảm vẫn không đủ để Quỹ tín dụng Mỹ Thạnh thu hồi nợ thì ông Nguyễn Văn S vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Quỹ tín dụng Mỹ Thạnh có trách nhiệm giao trả cho ông Nguyễn Văn S tài sản đảm bảo (nếu còn) cùng các giấy tờ kèm theo khi ông Nguyễn Văn S thanh toán xong tất cả các khoản nợ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn S phải chịu 14.600.200 (mười bốn triệu, sáu trăm nghìn, hai trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 13.598.000 (mười ba triệu năm trăm chín mươi tám nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai số 0012698 ngày 20/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

[4] Về chi phí tố tụng khác: Ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ trả lại chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho Quỹ tín dụng Nhân dân Mỹ Thạnh với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

[5] Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

[6] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Đương sự;
- Văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ.

Bùi Phương Quyền